TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Phi Long, Cán bộ hưu trí

+ Ông Hà Vũ Bằng, Nguyên Bí thư Thị Đoàn Duyên Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đối với vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn L, sinh ngày 27/8/2004. Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sáng, sinh năm 1984 và bà Kiên Thị Phol Linh, sinh năm 1983; Vợ, con: Không. Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị can Nguyễn Văn L đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải theo bản án số 29/2024/HS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Bị cáo **Huỳnh Văn H**, sinh ngày 25/4/2006. Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: ấp H1, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: ấp H1, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con Huỳnh Văn T1, sinh năm 1983 và bà Kiên Thị S, sinh năm 1979; Vợ, con: Không. Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị can Huỳnh Văn H đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh từ ngày 22/8/2024 cho đến nay (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- *Bị hại:* Ông Trần Trọng D, sinh năm 2006 (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1982 (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

Địa chỉ: Ấp H1, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn H:* Ông Diệp Minh T, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

Địa chỉ: số 4 đường Lê Thánh Tôn, Khóm 1, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 78/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Huỳnh Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của các bị cáo như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/12/2023 Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H cùng Trần Thế Vinh, sinh ngày 07/12/2007, Trú: ấp Động Cao, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Phạm Quốc Kiệt sinh ngày 12/5/2009, Trú: ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đến nhà của Phạm Hải Bằng, sinh ngày 27/01/2006 Trú: ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để nhậu. Khi đến nhà Bằng thì Dương Thị Thùy Dương sinh ngày 31/10/2005, trú: ấp Phước Thiện, xã Đông Hải, Huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh nói để đi lấy tiền của Trần Trọng D đang ở nhà xe Phước L Thọ, bến xe thị xã Duyên Hải thuộc Khóm 1, Phường 1, thị xã Duyên Hải số tiền 1.700.000 đồng về nhậu. Khi

đến Bến xe thì Bằng, Dương vào kiếm D; còn L, H, Kiệt, Vinh thì ở ngoài cổng bến xe. Lúc này giữa D và Bằng, Dương xảy ra lời qua tiếng lại. Nghe vậy, L, H, Kiệt, Vinh đi vào xem; khi D thấy L, H, Kiệt, Vinh thì D điện thoại người đến phụ, khi D đang điện thoại thì L nói "Thiếu tiền người ta sau không trả, Bằng ở đó kìa mày giỏi sô lô với nó". D mới chỉ tay về L và nói "với mày hả" tức D muốn đánh sô lô với L. Nghe vậy nhà xe Phước L Thọ yêu cầu cả nhóm ra khỏi nhà xe. Sau đó, cả nhóm này và D đi ra cổng bến xe, D đi trước mặt hướng vào cổng bến xe L đứng đối diện D, còn H đứng gần bên tay phải của L. Lúc này, L đưa tay phải ra về phía H và nói "đưa nón cho tao". H hiểu ý của L là đưa nón để L dùng đánh D nên H lấy nón bảo hiểm, loại nón sơn màu xanh dương đưa cho L. L cầm nón bảo hiểm bằng tay phải đánh rất mạnh từ trên xuống trúng vào vùng đầu bên phải của D 01 (một) cái, khi trúng nón bảo hiểm bị bể và văng ra khỏi tay của L. D té xuống (đầu chưa chạm lộ nhựa), lúc này H vào đá D 02 (hai) cái trúng vào lưng và mông của D; sau đó L đến gần D dùng chân phải (chân đang mang dép quay ngang, đế dép bằng cao su) đưa lên khỏi đầu D khoảng 20cm và đạp mạnh xuống vào vùng đầu (từ mí tóc xuống gò má bên phải) của D 02 (hai) cái làm D ngất xỉu. Sau đó L, H lên xe chạy về, còn Dương, Bằng đưa D đi cấp cứu tại Trung Tâm y tế thị xã Duyên Hải rồi chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh để điều trị.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 30/2024/KLTTCT-TTPY ngày 01/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Các kết quả chính:
- Gãy nứt xương hộp sọ vùng thái dương phải, tỷ lệ 20%
- Liệt dây thần kinh VI, mắt phải không liếc mắt ra ngoài được, tỷ lệ 7%
- Máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh phải đã phẫu thuận điều trị. Không còn hình ảnh tổn thương, tỷ lệ 5%
- Sẹo lớn vùng thái dương – đỉnh phải, tỷ lệ 3%
- Sẹo nhỏ vùng thái dương – đỉnh phải, tỷ lệ 1%

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thế sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Trọng D tại thời điểm giám định là 32% áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Trần Trọng D là: Do Ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là: vật tày cứng; Hướng từ trên xuống.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn

giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Huỳnh Văn H như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điều 17, 38, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt với bản án số 29/2024/HS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn L chấp hành hình phạt chung từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điều 17, 90, 91, 101, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại D yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H tiếp tục bồi thường các khoản gồm tiền chi phí điều trị, tiền xe đi lại điều trị bệnh, tiền công lao động của bị hại và người nuôi bệnh bị hại, tiền tổn thất tinh thần tổng số tiền là 115.000.000 đồng, do cha bị cáo H đã bồi thường trước 5.000.000 đồng, trong đó yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn H bồi thường số tiền 55.000.000 đồng; yêu cầu Nguyễn Văn L bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Ông Huỳnh Văn T1 (cha ruột bị cáo Huỳnh Văn H) không yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn H trả lại số tiền 5.000.000 đồng nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về vật chứng:

+ Đối với 01(một) nón bảo hiểm màu xanh dương, trên nón có chữ Nón Sơn, đã qua sử dụng và bị bể mất một phần mũ không rõ hình, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn H là ông Diệp Minh T phát biểu ý kiến như sau: Người bào chữa đồng tình với Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Văn H. Đối với phần trách nhiệm hình sự, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo H đến mức thấp nhất có thể. Đối với phần trách nhiệm dân sự người bào chữa thống nhất bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 55.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H; bị hại Trần Trọng D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn T1 không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H tỏ ra hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Trần Trọng D vào tối ngày 19/12/2023. Các bị cáo thống nhất tổng tỷ lệ thương tích của bị hại do các bị cáo gây ra là 32% như Kết luận giám định. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại với Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện T, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận được các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H đã cùng thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Trần Trọng D bằng nón bảo hiểm (là hung khí nguy hiểm) với tỷ lệ thương tật theo Kết luận giám định là 32%. Cho nên đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không kH nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn H là hành vi bị pháp luật cấm, không chỉ xâm hại sức khoẻ của bị hại Trần Trọng D mà còn gây mất an ninh trật tự tại Phường 1, thị xã Duyên Hải. Các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo là rất đáng lên án nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Huỳnh Văn H tác động người thân tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Huỳnh Văn H có nhân thân tốt, phạm

tội khi chưa thành niên do hiểu biết pháp luật còn hạn chế phần nào, bị cáo H còn có ôn ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ, thuộc hộ cận nghèo nên cho bị cáo H hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo L tại giai đoạn điều tra không có tiền án, tiền sự nhưng tại thời điểm Toà án xét xử thì bị cáo L có tiền án do đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải theo Bản án hình sự số 29/2024/HS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[6] Về hình phạt: Tại phiên toà, Hội đồng xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn L khi phạm tội đã thành niên trực tiếp dùng nón bảo hiểm đánh gây thương tích cho bị hại. Còn bị cáo H giúp sức cho bị cáo L gây thương tích cho bị hại, khi phạm tội bị cáo chưa thành niên (dưới 18 tuổi) nên mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là bằng ¾ mức hình phạt so với người phạm tội đã thành niên. Hiện nay trên địa bàn thị xã Duyên Hải xảy ra nhiều vụ án liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, làm mất an ninh trật tự, trong đó có địa bàn Phường 1. Để đáp ứng yêu cầu ngăn ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, cần phải xử lý nghiêm hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Duyên Hải, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trên cơ sở có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét ý kiến thoả thuận của các bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, phù hợp ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo đó, buộc bị cáo L, H cùng liên đới bồi thường cho bị hại thêm số tiền là 115.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Huỳnh Văn H có nghĩa vụ bồi thường số tiền 55.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ bồi thường số tiền 60.000.000 đồng.

Đối với ông Huỳnh Văn T1 (cha ruột bị cáo Huỳnh Văn H) không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 5.000.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng do phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo L không thuộc T hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc T hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo H thuộc hộ cận nghèo có yêu cầu được miễn án phí tại phiên toà nên thuộc T hợp được miễn nộp án phí theo quy định pháp luật. Vì vậy, buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí

dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng; miễn cho bị cáo H nộp tiền án phí gồm án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điều 17, 38, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù với hình phạt 03 năm tù theo bản án hình sự số 29/2024/HS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/04/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điều 17, 38, 101, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 03 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Huỳnh Văn H cùng liên đới bồi thường cho bị hại Trần Trọng D thêm số tiền là 115.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Huỳnh Văn H có nghĩa vụ bồi thường số tiền 55.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ bồi thường số tiền 60.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ: 01(một) nón bảo hiểm màu xanh dương, trên nón có chữ Nón Sơn, đã qua sử dụng và bị bể mất một phần mũ không rõ hình

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 12, điểm a, c khoản 1 điều 23, điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng. Miễn cho bị cáo Huỳnh Văn H án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000 đồng.

Đối với ông Huỳnh Văn T1 không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 5.000.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các T hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Huỳnh Văn H, bị hại Trần Trọng D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn T1 có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- CQTHAHS Công an TX.Duyên Hải;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Dân Thành; Hiệp Mỹ Tây
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Thanh